

Số: 830 /QĐ-BGDDĐT

Hà Nội, ngày 28 tháng 03 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công nguồn ngân sách
trung ương năm 2025 của các dự án đã được giao kế hoạch

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 ngày 29/11/2024;

Căn cứ Nghị định số 37/2025/NĐ-CP ngày 24/10/2022 của Chính phủ quy
định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào
tạo;

Căn cứ Quyết định số 1508/QĐ-TTg ngày 04/12/2024 của Thủ tướng Chính
phủ về việc giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ các Quyết định số 4267/QĐ-BGDDĐT ngày 30/12/2024, số 538/QĐ-
BGDDĐT ngày 28/02/2025, số 675/QĐ-BGDDĐT ngày 14/3/2025 của Bộ trưởng Bộ
Giáo dục và Đào tạo về việc phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư vốn ngân sách trung
ương năm 2025;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công nguồn ngân sách
trung ương năm 2025 của các dự án được phân bổ tại các Quyết định số 4267/QĐ-
BGDDĐT ngày 30/12/2024, số 538/QĐ-BGDDĐT ngày 28/02/2025, số 675/QĐ-
BGDDĐT ngày 14/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc phân bổ
chi tiết kế hoạch đầu tư vốn ngân sách trung ương năm 2025 (Chi tiết theo phụ
lục đính kèm).

Điều 2. Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo có trách
nhiệm:

1. Các đơn vị được phân bổ kế hoạch vốn:

a) Khẩn trương tổ chức thực hiện kế hoạch giải ngân được giao tại Điều 1
Quyết định này;

b) Chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng, Lãnh đạo Bộ về việc tổ chức thực
hiện và kết quả giải ngân của đơn vị;

c) Thường xuyên rà soát, kiểm tra, đôn đốc, kịp thời phát hiện và tháo gỡ



các khó khăn vướng mắc của từng dự án; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, cá thể hóa trách nhiệm người đứng đầu trong trường hợp giải ngân chậm, gắn trách nhiệm, đánh giá mức độ hoàn thành công việc của các cá nhân, đơn vị được giao với tiến độ thực hiện giải ngân của từng dự án; kịp thời thay thế, điều chuyển, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, cản trở, làm việc cầm chừng, né tránh, đùn đẩy, sợ trách nhiệm, để trì trệ, làm chậm tiến độ giao vốn, giải ngân vốn, không đáp ứng yêu cầu công việc được giao; tăng cường nâng cao năng lực tổ chức thực hiện dự án của chủ đầu tư và Ban quản lý dự án; thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật, lựa chọn nhà thầu có đầy đủ năng lực để triển khai đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng các nhiệm vụ, dự án; kịp thời thực hiện các thủ tục thanh quyết toán đối với những khối lượng đủ điều kiện, không để dồn vào thời điểm cuối năm; xử lý nghiêm các tổ chức, các nhân có hành vi vi phạm quy định pháp luật; thu hồi dứt điểm số dự nợ tạm ứng quá hạn (nếu có) và báo cáo về Bộ Giáo dục và Đào tạo.

d) Định kỳ gửi báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo (qua Vụ Kế hoạch - Tài chính) về tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn theo yêu cầu tại Công văn số 584/BGDĐT-KHTC ngày 14/02/2025, số 945/BGDĐT-KHTC ngày 07/3/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025.

2. Vụ Kế hoạch - Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan theo dõi, đôn đốc tiến độ thực hiện kế hoạch giải ngân của các dự án; định kỳ hằng tháng, quý, cả năm và đột xuất (nếu cần thiết) báo cáo Lãnh đạo Bộ về tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn được giao.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thủ trưởng (để p/h chỉ đạo);
- Bộ Tài chính (để báo cáo);
- Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ (để thực hiện);
- Lưu: VT, KHTC (Nam).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Lê Tấn Dũng

Lê Tấn Dũng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

KẾ HOẠCH GIẢI NGÂN VỐN ĐẦU TƯ NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2025
(Kèm theo Quyết định số 830 /QĐ-BGDĐT ngày 28 / 3 /2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

PHỤ LỤC

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Tên dự án	Kế hoạch đầu tư công năm 2025	Kế hoạch giải ngân đến hết tháng 01/2025	Kế hoạch giải ngân đến hết tháng 02/2025	Kế hoạch giải ngân đến hết tháng 03/2025	Kế hoạch giải ngân đến hết tháng 04/2025	Kế hoạch giải ngân đến hết tháng 05/2025	Kế hoạch giải ngân đến hết tháng 06/2025	Kế hoạch giải ngân đến hết tháng 07/2025	Kế hoạch giải ngân đến hết tháng 08/2025	Kế hoạch giải ngân đến hết tháng 09/2025	Kế hoạch giải ngân đến hết tháng 10/2025	Kế hoạch giải ngân đến hết tháng 11/2025	Kế hoạch giải ngân đến hết tháng 12/2025	Kế hoạch giải ngân đến hết tháng 01/2026
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)
	TỔNG SỐ	2.924.123	-	0%	26.624	1%	187.402	6%	266.756	9%	332.280	12%	559.459	19%	634.153
	Vốn trong nước	2.002.816	-	0%	26.624	1%	187.402	9%	230.067	12%	336.591	17%	505.580	25%	580.820
	Vốn nước ngoài	921.307	-	0%	-	0%	-	0%	16.689	2%	16.689	2%	52.879	6%	55.890
1	Hiện và sửa chữa cơ sở vật chất và trang thiết bị hỗ trợ hoạt động giảng dạy, học tập của Trường Đại học Tây Bắc	1.960	-	0%	-	0%	-	0%	-	0%	-	-	-	0%	-
	Vốn trong nước	1.960	-	0%	-	0%	-	0%	-	0%	-	-	-	0%	-
2	Hiện và sửa chữa cơ sở vật chất và trang thiết bị hỗ trợ hoạt động giảng dạy, học tập của Trường Đại học Tây Bắc	1.500	-	0%	-	0%	-	0%	-	0%	-	-	-	0%	-
	Vốn trong nước	1.500	-	0%	-	0%	-	0%	-	0%	-	-	-	0%	-
3	Nhiệm vụ dạy học, bồi dưỡng, hỗ trợ	2.950	-	0%	-	0%	-	0%	128	4%	128	4%	128	4%	128
	Vốn trong nước	2.950	-	0%	-	0%	-	0%	128	4%	128	4%	128	4%	128
4	Nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư Dự án Mở rộng trường Đại học Tây Bắc	2.600	-	0%	-	0%	-	0%	360	10%	360	10%	962	37%	1.092
	Vốn trong nước	2.600	-	0%	-	0%	-	0%	360	10%	360	10%	962	37%	1.092
5	Nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư Dự án Đầu tư xây dựng Trường Đại học G - Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2	3.000	-	0%	-	0%	-	0%	208	7%	208	7%	208	7%	208
	Vốn trong nước	3.000	-	0%	-	0%	-	0%	208	7%	208	7%	208	7%	208
6	Nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư Dự án Đầu tư xây dựng Trụ sở làm việc của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	3.600	-	0%	-	0%	-	0%	-	0%	-	-	-	0%	-
	Vốn trong nước	3.600	-	0%	-	0%	-	0%	-	0%	-	-	-	0%	-
7	Dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng cơ sở ở Trường Đại học Văn (Chuyển từ đầu tư)	5.000	-	0%	-	0%	-	0%	-	0%	-	-	-	0%	-
	Vốn trong nước	5.000	-	0%	-	0%	-	0%	-	0%	-	-	-	0%	-
8	Nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư Dự án xây dựng trụ sở mới của Bộ Giáo dục và Đào tạo đầu tư theo TSHH, TSHH, TSHH	8.000	-	0%	-	0%	-	0%	-	0%	-	-	-	0%	-
	Vốn trong nước	8.000	-	0%	-	0%	-	0%	-	0%	-	-	-	0%	-
9	Dự án đầu tư xây dựng Khu giảng đường và Nhà ở sinh viên của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	12.000	-	0%	-	0%	-	0%	11.000	87%	11.000	87%	12.000	100%	12.000
	Vốn trong nước	12.000	-	0%	-	0%	-	0%	11.000	87%	11.000	87%	12.000	100%	12.000
10	Dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng cơ sở ở Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm Vinh	14.910	-	0%	-	0%	-	0%	560	4%	560	4%	4.887	33%	4.887
	Vốn trong nước	14.910	-	0%	-	0%	-	0%	560	4%	560	4%	4.887	33%	4.887
11	Dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng cơ sở ở Trường Đại học Công nghiệp Vinh	14.925	-	0%	-	0%	-	0%	540	4%	540	4%	4.887	33%	4.887
	Vốn trong nước	14.925	-	0%	-	0%	-	0%	540	4%	540	4%	4.887	33%	4.887
12	Dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng cơ sở ở Trường Đại học Công nghiệp Vinh	14.935	-	0%	-	0%	-	0%	554	4%	554	4%	4.891	33%	4.891
	Vốn trong nước	14.935	-	0%	-	0%	-	0%	554	4%	554	4%	4.891	33%	4.891
13	Dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng cơ sở ở Trường Đại học Công nghiệp Vinh	14.945	-	0%	-	0%	-	0%	555	4%	555	4%	4.901	33%	4.901
	Vốn trong nước	14.945	-	0%	-	0%	-	0%	555	4%	555	4%	4.901	33%	4.901
14	Dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng cơ sở ở Trường Đại học Công nghiệp Vinh	14.970	-	0%	-	0%	-	0%	449	3%	449	3%	4.491	30%	4.491
	Vốn trong nước	14.970	-	0%	-	0%	-	0%	449	3%	449	3%	4.491	30%	4.491
15	Dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng cơ sở ở Trường Đại học Công nghiệp Vinh	14.980	-	0%	-	0%	-	0%	459	3%	459	3%	4.591	30%	4.591
	Vốn trong nước	14.980	-	0%	-	0%	-	0%	459	3%	459	3%	4.591	30%	4.591

Đơn vị: Triệu đồng

[illegible]

[illegible]

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Tên dự án	Kế hoạch đầu tư công năm 2025	Kế hoạch giải ngân đến hết tháng 01/2025		Kế hoạch giải ngân đến hết tháng 02/2025		Kế hoạch giải ngân đến hết tháng 3/2025		Kế hoạch giải ngân đến hết tháng 4/2025		Kế hoạch giải ngân đến hết tháng 5/2025		Kế hoạch giải ngân đến hết tháng 6/2025		Kế hoạch giải ngân đến hết tháng 7/2025		Kế hoạch giải ngân đến hết tháng 8/2025		Kế hoạch giải ngân đến hết tháng 9/2025		Kế hoạch giải ngân đến hết tháng 10/2025		Kế hoạch giải ngân đến hết tháng 11/2025		Kế hoạch giải ngân đến hết tháng 12/2025		Kế hoạch giải ngân đến hết tháng 01/2026	
			Tổng số	Tỷ lệ (%)	Tổng số	Tỷ lệ (%)	Tổng số	Tỷ lệ (%)	Tổng số	Tỷ lệ (%)	Tổng số	Tỷ lệ (%)	Tổng số	Tỷ lệ (%)	Tổng số	Tỷ lệ (%)	Tổng số	Tỷ lệ (%)	Tổng số	Tỷ lệ (%)	Tổng số	Tỷ lệ (%)	Tổng số	Tỷ lệ (%)	Tổng số	Tỷ lệ (%)	Tổng số	Tỷ lệ (%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	(23)	(24)	(25)	(26)	(27)	(28)	(29)
50	Dự án đầu tư xây dựng Đại học Thái Nguyên bước III giai đoạn 2021-2025	188.450	-	0%	-	0%	91.521	49%	91.521	49%	91.521	49%	110.949	59%	110.949	59%	110.949	59%	134.185	71%	134.185	71%	134.185	71%	188.450	100%	188.450	100%
	<i>Vốn trong nước</i>	188.450	-	0%	-	0%	91.521	49%	91.521	49%	91.521	49%	110.949	59%	110.949	59%	110.949	59%	134.185	71%	134.185	71%	134.185	71%	188.450	100%	188.450	100%
51	Dự án đầu tư xây dựng các phòng thí nghiệm trọng điểm công nghệ khu vực Bắc, Trung, Nam (giai đoạn 2)	256.258	-	0%	-	0%	23.635	9%	23.635	9%	23.635	9%	31.904	12%	31.904	12%	31.904	12%	142.632	56%	142.632	56%	142.632	56%	256.258	100%	256.258	100%
	<i>Vốn trong nước</i>	256.258	-	0%	-	0%	23.635	9%	23.635	9%	23.635	9%	31.904	12%	31.904	12%	31.904	12%	142.632	56%	142.632	56%	142.632	56%	256.258	100%	256.258	100%
52	Tiểu dự án 1 Xây dựng hạ tầng kỹ thuật và các công trình cấp thiết cho Đại học Đà Nẵng tại Hòa Quý - Điện Ngọc, vay vốn WB thuộc dự án Xây dựng hạ tầng kỹ thuật và các công trình cấp thiết cho Đại học Đà Nẵng tại Hòa Quý - Điện Ngọc	1.153.838	-	0%	-	0%	-	0%	18.543	2%	18.543	2%	58.754	5%	62.100	5%	65.446	6%	232.714	20%	243.261	21%	293.772	25%	1.097.850	95%	1.153.838	100%
	<i>Vốn trong nước</i>	232.501	-	0%	-	0%	-	0%	1.854	1%	1.854	1%	5.875	3%	6.210	3%	6.545	3%	23.271	10%	24.326	10%	29.377	13%	205.737	88%	232.501	100%
	<i>Vốn nước ngoài</i>	921.337	-	0%	-	0%	-	0%	16.689	2%	16.689	2%	52.879	6%	55.890	6%	58.901	6%	209.443	23%	218.935	24%	264.395	29%	892.113	97%	921.337	100%
52.1	Cam kết giải ngân thực tế (bao gồm dự kiến điều chuyển cho các dự án có khả năng giải ngân)	721.707	-	0%	-	0%	-	0%	18.543	3%	18.543	3%	58.754	8%	62.100	9%	65.446	9%	232.714	32%	243.261	34%	293.772	41%	665.719	92%	721.707	100%
	<i>Vốn trong nước (giải ngân thực tế)</i>	70.485	-	0%	-	0%	-	0%	1.854	3%	1.854	3%	5.875	8%	6.210	9%	6.545	9%	23.271	33%	24.326	35%	29.377	42%	43.721	62%	70.485	100%
	<i>Vốn trong nước (điều chuyển nội bộ)</i>	162.016	-	0%	-	0%	-	0%	-	0%	-	0%	-	0%	-	0%	-	0%	-	0%	-	0%	-	0%	162.016	100%	162.016	100%
	<i>Vốn nước ngoài (giải ngân thực tế)</i>	422.711	-	0%	-	0%	-	0%	16.689	4%	16.689	4%	52.879	13%	55.890	14%	58.901	14%	209.443	50%	218.935	52%	264.395	63%	593.487	93%	422.711	100%
	<i>Vốn nước ngoài (điều chuyển nội bộ)</i>	66.495	-	0%	-	0%	-	0%	-	0%	-	0%	-	0%	-	0%	-	0%	-	0%	-	0%	-	0%	66.495	100%	66.495	100%
52.2	Số vốn để xuất trả NSNN (Công văn số 1280/BGDDT-KHTC ngày 24/3/2025)	432.131	-	-	-	-	-	0%	-	0%	-	0%	-	0%	-	0%	-	0%	-	0%	-	0%	-	0%	432.131	100%	432.131	100%
	<i>Vốn nước ngoài</i>	432.131	-	-	-	-	-	0%	-	0%	-	0%	-	0%	-	0%	-	0%	-	0%	-	0%	-	0%	432.131	100%	432.131	100%

Ghi chú:

- Tỷ lệ giải ngân đến hết năm 2025 của Bộ GDĐT (trường hợp số vốn nước ngoài đề xuất trả NSNN là 432.131 triệu đồng được cấp thẩm quyền đồng ý): Hết tháng 12 đạt 98%; hết niên độ 31/01/2026 đạt 100%.
- Tỷ lệ giải ngân đến hết năm 2025 của Bộ GDĐT (trường hợp số vốn nước ngoài đề xuất trả NSNN là 432.131 triệu đồng không được cấp thẩm quyền đồng ý): Hết tháng 12 đạt 83%; hết niên độ 31/01/2026 đạt 85%.
- Tỷ lệ giải ngân chưa tính đến trong quá trình lựa chọn nhà thầu có thể giảm giá gói thầu.

Đà Nẵng, ngày 02 tháng 4 năm 2025

Quyết định số 830/QĐ-BGDĐT ngày 28/3/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công nguồn ngân sách trung ương năm 2025 của các dự án đã được giao kế hoạch¹

Kính chuyển²:	Ban Giám hiệu
Ý kiến của Ban Giám hiệu³:	
..... CT NAT, BGM	
..... P. CSVC	
..... Các đơn vị	
Thời hạn hoàn thành:	
Ý kiến của lãnh đạo đơn vị chủ trì thực hiện⁴:	
.....	
Thời hạn hoàn thành:	
Ý kiến của lãnh đạo đơn vị phối hợp thực hiện⁵:	
.....	
Thời hạn hoàn thành:	
Ý kiến đề xuất của người giải quyết⁶:	
.....	
.....	

* Đơn vị chủ trì thực hiện.

¹ Ghi tên loại; số, ký hiệu; ngày, tháng, năm; cơ quan (tổ chức) ban hành và trích yếu nội dung của văn bản đến.

² Phần này dành cho Trường Phòng TCHC: ghi rõ tên của thành viên Ban Giám hiệu sẽ cho ý kiến chỉ đạo đối với văn bản đến này

³ Ý kiến phân phối, chỉ đạo giải quyết của Ban Giám hiệu giao đơn vị, cá nhân chủ trì; các đơn vị, cá nhân tham gia phối hợp giải quyết văn bản đến (nếu có); thời hạn giải quyết đối với mỗi đơn vị, cá nhân (nếu có) và ngày tháng cho ý kiến phân phối, giải quyết, ký tên.

⁴ Ý kiến phân phối, chỉ đạo giải quyết của lãnh đạo đơn vị, cá nhân chủ trì giao cho cá nhân; thời hạn giải quyết đối với cá nhân (nếu có) và ngày tháng cho ý kiến, ký tên.

⁵ Ý kiến phân phối, chỉ đạo giải quyết của lãnh đạo đơn vị, cá nhân tham gia phối hợp giao cho cá nhân; thời hạn giải quyết đối với cá nhân (nếu có) và ngày tháng cho ý kiến, ký tên.

⁶ Ý kiến đề xuất giải quyết văn bản đến của cá nhân và ngày tháng đề xuất ý kiến, ký tên.